

## CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ

*Những bài giảng trên núi của Đức Chúa Jêsus Christ.*

*Bài 55 - Chỉ những người làm theo ý muốn của Đức Chúa Cha mới vào được Nước Thiên đàng.*

Ma-thi-ơ 7:21-23: **Chẳng phải hễ những kẻ nói cùng ta rằng: Lạy Chúa, lạy Chúa, thì đều được vào Nước Thiên đàng đâu; nhưng chỉ kẻ làm theo ý muốn của Cha ta ở trên trời mà thôi. Ngày đó, sẽ có nhiều người thưa cùng ta rằng: Lạy Chúa, lạy Chúa, chúng tôi chẳng từng nhân danh Chúa mà nói tiên tri sao? nhân danh Chúa mà trừ quỷ sao? và lại nhân danh Chúa mà làm nhiều phép lạ sao? Khi ấy, ta sẽ phán rõ ràng cùng họ rằng: Hỡi kẻ làm gian ác, ta chẳng biết các ngươi bao giờ, hãy lui ra khỏi ta!**

Bản Kinh-Thánh King James version chép: <sup>21</sup>Not every <sup>G3956</sup> one that saith <sup>G3004</sup> unto me, Lord <sup>G2962</sup>, Lord <sup>G2962</sup>, shall enter <sup>G1525</sup> into <sup>G1519</sup> the kingdom <sup>G932</sup> of heaven <sup>G3772</sup>; but he that doeth <sup>G4160</sup> the will <sup>G2307</sup> of my Father <sup>G3962</sup> which <sup>G3588</sup> is in heaven <sup>G3772</sup>. <sup>22</sup>Many <sup>G4183</sup> will say <sup>G2046</sup> to me in that day <sup>G2250</sup>, Lord <sup>G2962</sup>, Lord <sup>G2962</sup>, have we not prophesied <sup>G4395</sup> in thy name <sup>G3686</sup>? and in thy name <sup>G3686</sup> have cast <sup>G1544</sup> out devils <sup>G1140</sup>? and in thy name <sup>G3686</sup> done <sup>G4160</sup> many <sup>G4183</sup> wonderful <sup>G1411</sup> works? <sup>23</sup>And then <sup>G5119</sup> will I profess <sup>G3670</sup> unto them, I never <sup>G3763</sup> knew <sup>G1097</sup> you: depart <sup>G672</sup> from me, ye that work <sup>G2038</sup> iniquity <sup>G458</sup>.

Trước hết, chúng ta cần hiểu rõ Nước Thiên đàng là gì và Nước Thiên đàng ảnh hưởng như thế nào đối với đời sống của những người tin Chúa và những người hầu việc Đức Chúa Jêsus Christ.

Nước Thiên đàng là một cụm từ chưa từng được nói đến trong Kinh-thánh phần Cựu Ước, nhưng điều đó không có nghĩa là Nước Thiên đàng chỉ có sau này, tức là khi Đức Chúa Jêsus Christ đến thế gian mà thôi, nhưng Kinh-thánh phần Cựu ước đã có chép về Nước của Đức Chúa Tr ời như sau:

Thi-Thiên 145:10-13: **Hỡi Đức Giê-hô-va, các công việc Ngài sẽ ngợi khen Ngài; Những người thánh Ngài cũng sẽ chúc tụng Ngài. Họ sẽ nói về sự vinh hiển nước Chúa, thuật lại quyền năng của Chúa. Đặng tỏ ra cho con loài người biết việc quyền năng của Chúa, và sự vinh hiển oai nghi của nước Ngài. Nước Chúa là nước có đời đời, quyền cai trị của Chúa còn đến muôn đời.**

Cụm từ **Nước Thiên đàng** lần đầu tiên được nói ra qua môi miệng của Giảng báp-tít, người mở đường cho Đức Chúa Jêsus Christ.

Ma-thi-ơ 3:1-3: **Lúc ấy, Giảng Báp-tít đến giảng đạo trong đồng vắng xứ Giu-đê, rằng: Các người phải ăn năn, vì nước thiên đàng đã đến gần! Ấy là về Giảng Báp-tít mà đáng tiên tri Ê-sai đã báo trước rằng: Có tiếng kêu trong đồng vắng: Hãy dọn đường Chúa, ban bằng các nẻo Ngài.**

Lần thứ hai **Nước Thiên đàng** được nói đến do chính Đức Chúa Jêsus Christ công bố trong bài giảng đầu tiên của Ngài trên trái đất này.

Ma-thi-ơ 4:1-17: **Bấy giờ, Đức Thánh Linh đưa Đức Chúa Jêsus đến nơi đồng vắng, dặng chịu ma quỷ cám dỗ. Ngài đã kiêng ăn bốn mươi ngày bốn mươi đêm rồi, sau thì đói. Quỷ cám dỗ đến gần Ngài, mà nói rằng: Nếu ngươi phải là Con Đức Chúa Trời, thì hãy khiến đá này trở nên bánh đi. Đức Chúa Jêsus đáp: Có lời chép rằng: Người ta sống chẳng phải chỉ nhờ bánh mà thôi, song nhờ mọi lời nói ra từ miệng Đức Chúa Trời. Ma quỷ bèn đem Ngài vào nơi thành thánh, đặt Ngài trên nóc đền thờ, và nói rằng: Nếu ngươi phải là Con Đức Chúa Trời, thì hãy gieo mình xuống đi; vì có lời chép rằng: Chúa sẽ truyền các thiên sứ gìn giữ ngươi, thì các Đấng ấy sẽ nâng ngươi trong tay, kéo chân ngươi vấp nhằm đá chằng. Đức Chúa Jêsus phán: Cũng có lời chép rằng: Người đừng thử Chúa là Đức Chúa Trời ngươi. Ma quỷ lại đem Ngài lên trên núi rất cao, chỉ cho Ngài các nước thế gian, cùng sự vinh hiển các nước ấy; mà nói rằng: Ví bằng ngươi sấp mình trước mặt ta mà thờ lạy, thì ta sẽ cho ngươi hết thấy mọi sự này. Đức Chúa Jêsus bèn phán cùng nó rằng: Hỡi quỷ Sa-tan, ngươi hãy lui ra! Vì có lời chép rằng: Người phải thờ phượng Chúa là Đức Chúa Trời ngươi, và chỉ hầu việc một mình Ngài mà thôi. Ma quỷ bèn bỏ đi; liền có thiên sứ đến gần mà hầu việc Ngài. Và, khi Đức Chúa Jêsus nghe Giảng bị tù rồi, thì Ngài lánh qua xứ Ga-li-lê. Ngài bỏ thành Na-xa-rét mà đến ở thành Ca-bê-na-um, gần mé biển, giáp địa phận xứ Sa-bu-lôn cùng xứ Nép-ta-li, để cho ứng nghiệm lời đáng tiên tri Ê-sai đã nói rằng: Đất Sa-bu-lôn và Nép-ta-li, ở về trên con đường đi đến biển, bên kia sông Giô-đanh, Tức là xứ Ga-li-lê thuộc về dân ngoại, dân ấy ngồi chỗ tối tăm, đã thấy ánh sáng lớn; Và trên những kẻ ngồi trong miền và dưới bóng sự chết, thì ánh sáng đã mọc lên. Từ lúc đó, Đức**

**Chúa Jêsus khởi giảng dạy rằng: Các người hãy ăn năn, vì Nước Thiên đàng đã đến gần.**

Chữ **Nước của Thiên đàng** bao gồm hai chữ, đó là chữ **Nước (the kingdom<sup>G932</sup>)** và chữ **thiên đàng (heaven<sup>G3772</sup>)**. Bản Kinh-Thánh King James version chép: chép là **the kingdom<sup>G932</sup> of heaven<sup>G3772</sup>**.

Chữ **Nước (the kingdom<sup>G932</sup>)** được chép trong Ma-thi-ơ 3:2 và Ma-thi-ơ 4:17 đó là chữ βασιλεία-**basileia**, số 932 ra từ chữ βασιλεύς-**basileus**, số 935 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: **Hoàng gia, Địa vị nhà Vua, Quyền hành của Vua; Vương quốc, Sự cai trị, Uy quyền, Chủ quyền tối cao; Nền tảng của quyền phép (quyền năng, tài năng, năng lực, sức mạnh, quyền thế);**

Chữ **thiên đàng** được chép trong các câu trên đó là chữ Οὐρανός-**ouranos**, số 3772 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: **thiên đàng (nơi ở của Đức Chúa Trời).**

Chúng ta cần hiểu rõ định nghĩa về **thiên đàng** qua Lời của Đức Chúa Trời.

Căn cứ theo Lời của Đức Chúa Trời được chép trong Kinh-thánh thì trước khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên bầu trời, vũ trụ cùng muôn vàn tinh tú trong khoảng không bao la mà loài người chúng ta có thể thấy được ngày nay, thì thiên đàng đã hiện hữu, nghĩa là Đức Chúa Trời hằng hữu ngự trong nơi ở của Ngài và nơi đó là thiên đàng. Theo cách nói của người Việt Nam với âm Hán-Việt thì **thiên** là **trời**, còn **đàng** là **phía, hướng**. Ví dụ: **Đàng trong, đàng ngoài** (chỉ về sự phân chia lãnh thổ trong thời vua Trịnh và vua Nguyễn phân tranh bắt đầu từ năm 1627 kéo dài hơn 100 năm) thì **Đàng trong** là vùng đất phía Nam - miền nam được chia từ phía bờ nam của sông Gianh thuộc Quảng Bình ngày nay kéo dài xuống phía nam của tỉnh Phú-Yên ngày nay, còn **Đàng ngoài** là vùng đất phía Bắc (miền Bắc) từ bờ bắc của sông Gianh thuộc tỉnh Hà Tĩnh ngày nay cho tới ải **Mục nam quan**, cực bắc của nước Việt-nam.

Khi Đức Chúa Trời phát hiện tội lỗi của Lucifer cùng các thiên sứ theo bè đảng với Lucifer toan định ý đồ phản loạn, thì Đức Chúa Trời đã đổi tên Lucifer thành Sa-tan và các thiên sứ phản loạn đó là ma quỷ và Đức Chúa Trời đã đuổi chúng ra khỏi thiên đàng của Ngài và cho chúng ở trong khoảng không do chính Ngài tạo nên và khoảng không này là bao la vô cùng mà loài người chúng ta ngày nay gọi là vũ trụ.

**Khoảng không** này được chính Đức Chúa Trời tạo dựng nên, như Kinh-thánh đã chép:

**Sáng thế ký 1:1-8: Ban đầu Đức Chúa Trời dựng nên trời đất. Và, đất là vô hình và trống không, sự mờ tối ở trên mặt vực; Thần Đức Chúa Trời vận hành trên mặt nước. Đức Chúa Trời phán rằng: Phải có sự sáng; thì có sự sáng. Đức Chúa Trời thấy sáng là tốt lành, bèn phân sáng ra cùng tối. Đức Chúa Trời đặt tên sự sáng là ngày; sự tối là đêm. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ nhất. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Phải có một khoảng không ở giữa nước đặng phân rẽ nước cách với nước. Ngài làm nên khoảng không, phân rẽ nước ở dưới khoảng không cách với nước ở trên khoảng không; thì có như vậy. Đức Chúa Trời đặt tên khoảng không là trời. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ nhì.**

Các chữ **ngày** được chép trong Sáng thế ký đoạn 1 đó là chữ יום-**yowm**, số 3117 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **Một khoảng thời gian được định rõ ranh giới về thời gian đã định cho một giới hạn; Thời đại, thời kỳ, đời, ngày, sự sống, sinh mệnh, quá trình của thời gian;**

Trong sáu ngày mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo dựng nên bầu trời cùng muôn vật trong nó và trái đất cùng muôn vật trên nó và trong nó, thì công việc tạo nên sự sáng và sự tối của ngày thứ nhất đó thì Đức Chúa Trời chỉ coi sự sáng là tốt lành mà thôi, còn công việc của ngày thứ hai thì Đức Chúa Trời đã không nhận xét rằng tốt hay không tốt, bởi vì là một công việc bắt buộc dĩ phải có để cho bè lũ ma quỷ có chỗ ẩn náu mà thôi. Mặc dầu vậy, Đức Chúa Trời là Đấng khôn ngoan và mưu luận đã có một kế hoạch tìm lại cho Ngài một dòng dõi thánh để thay cho những thiên sứ phản loạn đã bị đuổi ra khỏi thiên đàng kia và như vậy, trong sáu ngày của cuộc sáng tạo bầu trời và muôn vật trong khoảng không cùng trái đất này, là thời kỳ mà từ trước muôn đời Đức Chúa Trời đã không hề muốn nó xảy ra, bởi vì Ngài là Đức Chúa Trời thánh khiết và công bình nên Đức Chúa Trời không bao giờ muốn các tạo vật do Ngài đã tạo nên lại phản loạn chống nghịch lại Ngài, Đấng ban sự sống cho muôn vật.

Trong **Nước thiên đàng** của Đức Chúa Trời không có khái niệm về thời gian, vì nếu nói đến thời gian

là nói đến sự hạn chế của sự sống và công việc, vì thế cho nên khi Kinh-thánh chép về ngày thứ nhất, ngày thứ hai... của cuộc sáng thế là nói về thứ tự công việc và thời kỳ mà Đức Chúa Trời đã làm ngoài thiên đàng của Ngài để có nơi loại bỏ những thiên sứ phản nghịch và cũng để có một nơi mà Đức Chúa Trời tìm lại cho Ngài một dòng dõi thánh, không bao giờ phản loạn nghịch lại Ngài và nơi đó chính là trái đất và dòng dõi mà Đức Chúa Trời tìm kiếm đó bắt đầu từ một người, đó là A-đam, được tạo nên theo ảnh tượng của chính Ngài.

Sáng thế ký 1:26-27 > 2:21-23: Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng ta hãy làm nên loài người như hình ta và theo tượng ta, đặt quản trị loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất. Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên loài người giống như hình Đức Chúa Trời; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ... Giê-hô-va Đức Chúa Trời làm cho A-đam ngủ mê, bèn lấy một xương sườn, rồi lấp thịt thế vào. Giê-hô-va Đức Chúa Trời dùng xương sườn đã lấy nơi A-đam làm nên một người nữ, đưa đến cùng A-đam. A-đam nói rằng: Người này là xương bởi xương tôi, thịt bởi thịt tôi mà ra. Người này sẽ được gọi là người nữ, vì nó do nơi người nam mà có.

Ma-la-chi 2:15: Vả, hơi sống của Đức Chúa Trời đâu có dư dật, chỉ làm nên một người mà thôi. Nhưng vì sao chỉ làm một người? Ấy là vì tìm một dòng dõi thánh. Vậy các người khá cẩn thận trong tâm thần mình; chớ đãi cách phỉnh dối với vợ mình lấy lúc tuổi trẻ.

Khi kế hoạch cứu chuộc nhân loại của Đức Chúa Trời (*công việc tìm một dòng dõi thánh*) đã hoàn tất, thì khoảng không được gọi là bầu trời cùng các hành tinh ở trong đó cũng sẽ không còn nữa, như có chép:

Khải huyền 20:1-15 > 21:1-4: Đoạn, tôi thấy một vị thiên sứ trên trời xuống, tay cầm chìa khóa vực sâu và một cái xiềng lớn. Người bắt con rồng, tức là con rắn đời xưa, là ma quỷ, là Sa-tan, mà xiềng nó lại đến ngàn năm. Người quăng nó xuống vực, đóng cửa vực và niêm phong lại, hầu cho nó không đi lừa dối các dân được nữa, cho đến chừng nào hạn một ngàn năm đã mãn. Sự đó đoạn, Sa-tan cũng phải được thả ra trong ít lâu. Tôi lại thấy những ngai, và những người ngồi trên ngai được quyền xét đoán. Kế đó, tôi thấy linh hồn những kẻ đã phải chết chém vì sự làm chứng cho Đức Chúa Jê-sus và vì lời Đức Chúa Trời, linh hồn những kẻ chẳng thờ lạy con thú cùng hình tượng nó, chẳng nhận dấu hiệu nó, hoặc trên trán hoặc trên tay. Các người ấy được sống và trị vì với Đấng Christ trong một ngàn năm. Còn những kẻ chết khác chẳng được sống cho đến khi đủ một ngàn năm. Ấy là sự sống lại thứ nhất. Phước thay và thánh thay những kẻ được phần về sự sống lại thứ nhất! Sự chết thứ nhì không có quyền gì trên những người ấy; song những người ấy sẽ làm thầy tế lễ của Đức Chúa Trời và của Đấng Christ, cùng sẽ trị vì với Ngài trong một ngàn năm. Khi hạn ngàn năm mãn rồi, quỷ Sa-tan sẽ được thả, và nó ra khỏi ngục mình đặng dỗ dành dân ở bốn phương trên đất, dân Gót và dân Ma-gót; nó nhóm chúng lại để chiến tranh, đông như cát bờ biển. Chúng nó lên khắp các vùng rộng trên mặt đất, vây dinh thánh đô và thành yêu dấu. Nhưng có lửa từ trên trời rơi xuống thiêu diệt chúng nó. Còn ma quỷ là đứa đã dỗ dành chúng, thì bị quăng xuống hồ lửa và diêm, trong đó đã có con thú và tiên tri giả rồi. Chúng nó sẽ phải chịu khổ cả ngày lẫn đêm cho đến đời đời. Bấy giờ tôi thấy một tòa lớn và trắng cùng Đấng đang ngồi ở trên; trước mặt Ngài trời đất đều trốn hết, chẳng còn thấy chỗ nào cho nó nữa. Tôi thấy những kẻ chết, cả lớn và nhỏ, đứng trước tòa, và các sách thì mở ra. Cũng có mở một quyển sách khác nữa, là sách sự sống; những kẻ chết bị xử đoán tùy công việc mình làm, cứ như lời đã biên trong những sách ấy. Biển đem trả những người chết mình chứa; Sự chết và âm phủ cũng đem trả những người chết mình có. Mỗi người trong bọn đó bị xử đoán tùy công việc mình làm. Đoạn, sự chết và âm phủ bị quăng xuống hồ lửa. Hồ lửa là sự chết thứ hai. Kẻ nào không được biên vào sách sự sống đều bị ném xuống hồ lửa. Đoạn, tôi thấy trời mới và đất mới; vì trời thứ nhất và đất thứ nhất đã biến đi mất, và biển cũng không còn nữa. Tôi cũng thấy thành thánh, là Giê-ru-sa-lem mới, từ trên trời, ở nơi Đức Chúa Trời mà xuống, sửa soạn sẵn như một người vợ mới cưới trang sức cho chồng mình. Tôi nghe một tiếng lớn từ nơi ngai mà đến, nói rằng: này, đền tạm của Đức Chúa Trời ở giữa loài người! Ngài sẽ ở với chúng, và chúng sẽ làm dân Ngài; chính Đức Chúa Trời sẽ ở với chúng. Ngài sẽ lau ráo hết nước mắt khỏi mắt chúng, sẽ không có sự chết, cũng không có than khóc, kêu ca, hay là đau đớn nữa; vì những sự thứ nhất đã

qua rồi.

**Nước Thiên đàng đã có trên trái đất này từ khi nào?**

Khi Đức Chúa Trời ban phước cho loài người (A-đam) và giao phó trách nhiệm thay Ngài quản trị đất và bắt đất phục tùng, thì ấy là Đức Chúa Trời đã ban cho A-đam quyền phép để quản trị hết muôn vật trên trái đất này, trong đó có con rắn mà ma quỷ đã dùng làm công cụ che giấu thân phận của hắn để phá hoại công việc của Đức Chúa Trời trên trái đất này. Quyền phép mà Đức Chúa Trời đã ban cho A-đam đó là thuộc về Nước Thiên đàng và chính A-đam đã ở trong Nước Thiên đàng của Đức Chúa Trời.

Hết thảy các thiên sứ của Đức Chúa Trời trong thiên đàng đều được trang bị quyền phép của Nước Thiên đàng hay còn được gọi là Nước Đức Chúa Trời, nghĩa là Hoàng gia của Đức Chúa Trời, chính phủ của Đức Chúa Trời và các thiên sứ sử dụng quyền phép mà Đức Chúa Trời đã ban cho họ để hầu việc và thờ phượng Đức Chúa Trời trong thiên đàng.

**Nước Thiên đàng đã rời khỏi loài người từ khi nào?**

Kể từ khi loài người (A-đam) phạm tội ăn trái cây biết điều thiện và điều ác và vì cố tội lỗi đó mà phải bị đuổi ra khỏi vườn Ê-đen, thì Nước Thiên đàng đã không còn ở trong A-đam nữa, vì Đức Chúa Trời đã tước lấy quyền phép đó khỏi loài người và trái đất này đã vì cố tội lỗi của A-đam mà bị bán cho ma quỷ, chứ không phải là Đức Chúa Trời ban trái đất cùng muôn vật này cho chúng.

Vì Đức Chúa Trời là Thần Linh tối cao và Thần Linh của Đức Chúa Trời là thể khí, như gió vậy, nên hơi thở của Đức Chúa Trời ban sự sống cho muôn vật và chính hơi thở của Đức Chúa Trời là quyền phép tối cao, nên các tạo vật được tạo nên bằng hơi thở của Đức Chúa Trời thì đều nhận được quyền năng của Đức Chúa Trời ban cho tùy theo sự chỉ định của Đức Chúa Trời để hầu việc và thờ phượng Đức Chúa Trời.

**Giăng 3:5-8: Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng người, nếu một người chẳng nhờ nước và Thánh Linh mà sanh, thì không được vào nước Đức Chúa Trời. Hễ chi sanh bởi xác thịt là xác thịt; hễ chi sanh bởi Thánh Linh là thần. Chớ lấy làm lạ về điều ta đã nói với người: Các người phải sanh lại. Gió muốn thổi đâu thì thổi, người nghe tiếng động; nhưng chẳng biết gió đến từ đâu và cũng không biết đi đâu. Hễ người nào sanh bởi Thánh Linh thì cũng như vậy.**

Chữ **Thánh-Linh** và chữ **thần** được chép trong các câu trên đều cùng một chữ, đó là chữ  $\piνεῦμα$ -pneuma, số 4151 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: **Một luồng không khí; Hơi thở, Luồng gió, Thần Linh, Sự sống;**

Khi Đức Chúa Trời lấy bụi đất trên trái đất này để nắn nên thân hình xác thịt cho A-đam, thì thân hình đó đã không được gọi là người, nhưng là cái bình, cái khuôn, cái khung dành riêng cho loài người (A-đam).

Khi Đức Chúa Trời hà sanh khí của Ngài vào trong thân hình bằng bụi đất đó, thì Thần của Đức Chúa Trời đã vào trong thân hình đó và bấy giờ loài người mới được tạo nên theo ý muốn của Đức Chúa Trời và loài người sống và hành động trong thân thể xác thịt bằng bụi đất đó và được gọi là một loài sanh linh, nghĩa là **một loài sống có thần linh bên trong mình.**

**Đức Chúa Trời đã hứa ban Nước Thiên đàng của Ngài cho loài người theo tiêu chuẩn nào?**

Khi Đức Chúa Jêsus Christ thi hành chức vụ rao giảng Tin-Lành của Nước Thiên đàng (Nước Đức Chúa Trời), người ta đã hỏi Ngài về Nước Thiên đàng khi nào đến.

**Lu-ca 17:20-21: Người Pha-ri-si hỏi Đức Chúa Jêsus nước Đức Chúa Trời chừng nào đến, thì Ngài đáp rằng: Nước Đức Chúa Trời không đến cách rõ ràng, và người ta sẽ không nói: Ở đây, hay là: Ở đó; vì vậy, nước Đức Chúa Trời ở trong các người.**

Điều đó có nghĩa là Nước Đức Chúa Trời (cũng là Nước Thiên đàng) không thuộc về xác thịt nhưng thuộc về Thần Linh của Đức Chúa Trời và những người được hưởng cơ nghiệp cứu rỗi của Đức Chúa Trời mà những người đó không phải là xác thịt nhưng là tâm linh đã được tái sanh bởi quyền phép của Đức

Thánh-Linh và Lễ thật, như Chúa Jêsus đã phán.

**Giăng 3:3-8:** Đức Chúa Jêsus cất tiếng đáp rằng: **Quả thật, quả thật, ta nói cùng người, nếu một người chẳng sanh lại, thì không thể thấy được nước Đức Chúa Trời. Ni-cô-đem thưa rằng: Người đã già thì sanh lại làm sao được? Có thể nào trở vào lòng mẹ và sanh lần thứ hai sao? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng người, nếu một người chẳng nhờ nước và Thánh Linh mà sanh, thì không được vào nước Đức Chúa Trời. Hễ chi sanh bởi xác thịt là xác thịt; hễ chi sanh bởi Thánh Linh là thần. Chớ lấy làm lạ về điều ta đã nói với người: Các người phải sanh lại. Gió muốn thổi đâu thì thổi, người nghe tiếng động; nhưng chẳng biết gió đến từ đâu và cũng không biết đi đâu. Hễ người nào sanh bởi Thánh Linh thì cũng như vậy.**

Nước Đức Chúa Trời mà Đức Chúa Jêsus đã phán đây mang hai ý nghĩa của một mục đích, đó là Sự ban cho Nước Đức Chúa Trời (*hay Nước Thiên đàng*) cho những tâm linh (*của loài người*) nào nghe tiếng của Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời, mà trỗi dậy đánh trận với xác thịt mình, bắt phải vâng phục các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, thì khi xác thịt của người đó chịu vâng phục Lời của Đức Chúa Trời thì Đức Chúa Trời sẽ ban sự cứu chuộc cho thân thể xác thịt của người đó được cứu chuộc ra khỏi sự rủa sả của luật pháp, bấy giờ tâm linh người ấy sẽ được giải cứu, giải phóng và giải thoát khỏi quyền lực của sự tội và sự chết và tâm linh của người ấy sẽ nhận được phần thưởng của Đức Chúa Trời, đó là Đức Chúa Trời sẽ ban cho người ấy quyền hợp pháp, có khả năng, có sức lực (*là những ý nghĩa thuộc về Nước Đức Chúa Trời*) trở nên con cái của Đức Chúa Trời. (*Căn cứ theo Giăng 1:12-13*).

Như vậy, khi Đức Chúa Jêsus phán rằng: **Nước Thiên đàng (hay Nước Đức Chúa Trời) ở trong các người** ấy là sự tỏ ra của Ngài cho chúng ta biết rằng, tâm linh của loài người chúng ta vốn đã được Đức Chúa Trời định cho thuộc về Nước Thiên đàng của Ngài, nhưng chúng ta phải lấy đức tin và hành động theo đức tin vào Lời của Đức Chúa Trời mà làm theo Lời của Đức Chúa Trời, như có chép:

**Ê-sai 26:19:** **Những kẻ chết của Ngài sẽ sống, những xác chết của tôi đều trỗi dậy! Hỡi kẻ ở trong bụi đất, hãy thức dậy, hãy hát! Vì hột móc của Ngài như hột móc lúc hừng đông, đất sẽ buông các âm hồn ra khỏi.** (Chữ chết đây nói về sự *bị mất quyền cai trị, mất sự ảnh hưởng*)

**Ê-phê-sô 5:14:** **Cho nên có chép rằng: Người đang ngủ, hãy thức, hãy vùng dậy từ trong đám người chết, thì Đấng Christ sẽ chiếu sáng người.** (ứng nghiệm lời tiên tri Ê-sai đã nói ở câu trên)

Như ở phần trên đã đề cập, tự loài người xác thịt là không thể sanh ra tâm linh của loài người, như Chúa Jêsus đã phán rằng: **Hễ chi sanh bởi xác thịt là xác thịt; hễ chi sanh bởi Thánh Linh là thần.** Vậy nên, khi một bào thai của người được hình thành trong lòng người mẹ, thì Đức Chúa Trời sẽ ban thần linh cho bào thai đó và ý muốn của Đức Chúa Trời là người sẽ được sanh ra đó cần nhận được cứu rỗi và Đức Chúa Trời cũng ban cho người sẽ được sanh ra đó khả năng nghe được tiếng của Ngài, bởi Đức Chúa Trời vẫn tiếp tục tìm kiếm cho Ngài một dòng dõi thánh, thay cho các thiên sứ phản loạn theo Lucifer đã bị Ngài đuổi ra khỏi thiên đàng.

**Rô-ma 8:28-30:** **Vả, chúng ta biết rằng mọi sự hiệp lại làm ích cho kẻ yêu mến Đức Chúa Trời, tức là cho kẻ được gọi theo ý muốn Ngài đã định. Vì những kẻ Ngài đã biết trước, thì Ngài cũng đã định sẵn để nên giống như hình bóng Con Ngài, hầu cho Con nầy được làm Con cả ở giữa nhiều anh em; còn những kẻ Ngài đã định sẵn, thì Ngài cũng đã gọi, những kẻ Ngài đã gọi, thì Ngài cũng đã xưng là công bình, và những kẻ Ngài đã xưng là công bình, thì Ngài cũng đã làm cho vinh hiển.**

Cũng như khi dân Y-sơ-ra-ên còn nằm trong lòng của tổ phụ, thì Đức Chúa Trời đã định cho họ được làm tuyển dân của Ngài và theo kế hoạch đã định của Ngài mà dân Y-sơ-ra-ên phải chịu làm tôi mọi cho một xứ không thuộc về họ, để rồi đến kỳ đã định, tức là sau 430 năm làm tôi mọi cho xứ Ê-díp-tô, Đức Chúa Trời đã giải cứu họ ra khỏi xứ đó, là nhà nô-lệ, để đem họ tới nơi đồng vắng Si-na-i và tại đó, Ngài ban cho họ luật pháp công bình của Ngài, tức là ban cho họ con đường của sự cứu chuộc, hầu cho người nào làm theo luật pháp công bình của Ngài thì họ sẽ **nhờ quyền phép trong Lời Đức Chúa Trời được sống trong Lời của Ngài** (Bản Kinh-thánh tiếng Việt dịch là: **nhờ nó mà được sống**).

Kế hoạch của Đức Chúa Trời để cứu chuộc loài người có một điểm đặc biệt mà chúng ta cần phải biết, đó là những người được hưởng cơ nghiệp cứu chuộc của Đức Chúa Trời sẽ được cùng với Đức Chúa Jêsus Christ cai trị trong Nước Thiên đàng của Ngài, không giống như các thiên sứ ở trên thiên đàng.

Hê-bơ-rơ 1:13-14: Đức Chúa Trời há có bao giờ phán cùng thiên sứ nào rằng: **Hãy ngồi bên hữu ta, cho đến chừng nào ta để kẻ thù nghịch làm bệ dưới chân ngươi?** Các thiên sứ há chẳng phải đều là thần hầu việc Đức Chúa Trời, đã được sai xuống để giúp việc những người sẽ hưởng cơ nghiệp cứu rỗi hay sao?

Hê-bơ-rơ 2:14-16: Vậy thì, vì con cái có phần về huyết và thịt, nên chính Đức Chúa Jêsus cũng có phần vào đó, hầu cho Ngài bởi sự chết mình mà phá diệt kẻ cầm quyền sự chết, là ma quỷ, lại cho giải thoát mọi người vì sợ sự chết, bị cầm trong vòng tội mọi trọn đời. Vì quả thật không phải Ngài đến vừa giúp các thiên sứ, bèn là vừa giúp dòng dõi của Áp-ra-ham.

2 Ti-mô-thê 2:10-13: Vậy nên, ta vì cố những người được chọn mà chịu hết mọi sự, hầu cho họ cũng được sự cứu trong Đức Chúa Jêsus Christ, với sự vinh hiển đời đời. Lời này chắc chắn lắm: **Vì bằng chúng ta chết với Ngài, thì cũng sẽ sống với Ngài; lại nếu chúng ta chịu thử thách nổi, thì sẽ cùng Ngài đồng trị; nếu chúng ta chối Ngài, thì Ngài cũng sẽ chối chúng ta; nếu chúng ta không thành tín, song Ngài vẫn thành tín, vì Ngài không thể tự chối mình được.**

Cụm từ **thì sẽ cùng Ngài đồng trị**, nguyên văn trong bản Kinh-thánh tiếng Hy-lạp chép là: *Chúng ta sẽ cùng với Ngài cai trị - we shall also reign with Him.*

*Những người được hưởng cơ nghiệp cứu rỗi sẽ cùng với Đức Chúa Jêsus Christ cai trị cái gì trên thiên đàng của Đức Chúa Trời?*

1 Phi-e-rơ 1:6-12: Anh em vui mừng về điều đó, dầu hiện nay anh em vì sự thử thách trăm bề buộc phải buồn bã ít lâu; hầu cho sự thử thách đức tin anh em quý hơn vàng hay hư nát, dầu đã bị thử lửa, sanh ra ngợi khen, tôn trọng, vinh hiển cho anh em khi Đức Chúa Jêsus Christ hiện ra. Ngài là Đấng anh em không thấy mà yêu mến; dầu bây giờ anh em không thấy Ngài, nhưng tin Ngài, và vui mừng lắm một cách không xiết kể và vinh hiển: nhận được phần thưởng về đức tin anh em, là sự cứu rỗi linh hồn mình. Về sự cứu rỗi đó, các đấng tiên tri đã tìm tòi suy xét, và đã nói tiên tri về ân điển định sẵn cho anh em: nghĩa là tìm cho biết thời kỳ nào và thời kỳ cách nào mà Thánh Linh Đấng Christ ở trong lòng mình đã chỉ cho, là khi làm chứng trước về sự đau đớn của Đấng Christ và về sự vinh hiển sẽ theo sau. Các đấng ấy đã được tỏ cho rằng chẳng phải vì mình, bèn là vì anh em mà truyền ra những điều đó, là những điều hiện nay đã rao cho anh em, bởi những người nhờ Đức Thánh Linh từ trên trời sai xuống, mà giảng Tin Lành cho anh em; các thiên sứ cũng ước ao xem thấu những sự đó.

Ê-phê-sô 1:17-21: Tôi cầu Đức Chúa Trời của Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, là Cha vinh hiển, ban thần trí của sự khôn sáng và của sự tỏ ra cho anh em, để nhận biết Ngài, lại soi sáng con mắt của lòng anh em, hầu cho biết điều trông cậy về sự kêu gọi của Ngài là thể nào, sự giàu có của cơ nghiệp vinh hiển Ngài cho các thánh đồ là làm sao, và biết quyền vô hạn của Ngài, đối với chúng ta có lòng tin, là lớn dường nào, y theo phép tối thượng của năng lực mình, mà Ngài đã tỏ ra trong Đấng Christ, khi khiến Đấng Christ từ kẻ chết sống lại và làm cho ngồi bên hữu mình tại các nơi trên trời, cao hơn hết mọi quyền, mọi phép, mọi thế lực, mọi quân chủ cùng mọi danh vang ra, không những trong đời này, mà cũng trong đời hầu đến nữa.

Câu 20 chép: mà Ngài đã tỏ ra trong Đấng Christ, khi khiến Đấng Christ từ kẻ chết sống lại và làm cho ngồi bên hữu mình tại các nơi trên trời,

Nguyên văn chép: *Which he wrought in Christ, when he raised him from the dead, and set him at his own right hand in the heavenly places, có nghĩa là: mà Ngài (Đức Chúa Trời) đã ghi tạc trong Đấng Christ, khi Ngài (Đức Chúa Trời) khiến Đấng Christ sống lại từ sự chết và làm cho Đấng Christ ngồi bên hữu Ngài (Đức Chúa Trời) tại các nơi thánh của thiên đàng.*

Ê-phê-sô 3:10-12: Ấy vậy, hiện nay sự khôn sáng mọi đường của Đức Chúa Trời cậy Hội thánh mà bày tỏ ra cho những kẻ làm đầu và những kẻ cầm quyền trong các nơi trên trời, theo ý định đời đời của Ngài đã làm xong trong Đức Chúa Jêsus Christ, Chúa chúng ta, trong Ngài chúng ta nhờ đức tin đến Ngài mà được tự do đến gần Đức Chúa Trời cách dạn dĩ.

Bản Kinh-thánh tiếng Việt chép câu 10 là: Ấy vậy, hiện nay sự khôn sáng mọi đường của Đức Chúa Trời cậy Hội thánh mà bày tỏ ra cho những kẻ làm đầu và những kẻ cầm quyền trong các nơi trên trời,

Bản Kinh-Thánh King James version chép theo nguyên văn tiếng Hy-lạp là: **To the intent that now unto the principalities and powers in heavenly places might be known by the church the manifold wisdom of God**, Nghĩa là: *Thông qua Hội-thánh mà bây giờ những sự khôn ngoan cực kỳ của Đức Chúa Trời mà được tỏ ra cho các bậc cầm quyền và các quyền thế trong các nơi thánh của thiên đàng.*

Những chữ **các nơi trên trời** được chép trong các câu trên đã không đúng theo như nguyên bản tiếng Hy-lạp (Greek) nên nhiều người đã vì thế mà ngộ nhận rằng, *qua Hội-thánh mà những sự mầu nhiệm của Nước Thiên đàng sẽ tỏ ra cho các quyền lực trong bầu trời, chốn không trung...* là nơi ma quỷ được ẩn náu!

Nguyên văn chép là *các nơi thánh trong thiên đàng - in heavenly places* - ἑπουρανίους - epouranios, số 2032 của tiếng Hy-lạp.

Khi A-đam phạm tội, sự rửa sả bởi Lời phán xét của Đức Chúa Trời (*Lời của Đức Chúa Trời là giao ước, là luật pháp*) đã vào trong xác thịt bằng bụi đất của loài người và như vậy, bất kỳ một người nào được sanh ra trong xác thịt thì thân thể xác thịt của người đó đã bị bán cho tội lỗi, nhưng tâm linh của người đó thì không bị sự rửa sả cai trị. Mặc dù tâm linh của người ta vốn là thánh (vì ra từ Đức Chúa Trời) nhưng vì cơ thân thể xác thịt của người ta lại từ những người đang bị sự rửa sả cai trị mà sanh ra, nên tâm linh của người ta khi vừa được sanh ra cũng vì luật pháp mà bị cầm buộc, nên không thể hành động theo ý muốn của Đức Chúa Trời được, tuy nhiên tâm linh đó vẫn có quyền kêu cầu Đức Chúa Trời là Đức Chúa Cha của muôn loài, thông qua Đức Chúa Jêsus Christ mà ban cho người đó sự giải cứu cùng các ơn có cần cho mình để được sự sống lại mà cầm quyền cai trị xác thịt mình theo luật pháp của Đức Chúa Trời, như Kinh-thánh có chép rằng: **Kẻ nào tin Ngài sẽ chẳng bị hổ thẹn. Trong người Giu-đa và người Gờ-réc không có sự phân biệt gì hết, vì họ có chung một Chúa, giàu ơn đối với mọi kẻ kêu xin Ngài. Vì ai kêu cầu danh Chúa thì sẽ được cứu.** (Rô-ma 10:11-13)

Lời Chúa chép rõ rằng **hễ ai kêu cầu Danh Chúa thì sẽ được cứu**. Chữ **ai** đây không chỉ nói về xác thịt của loài người mà cả tâm linh của loài người cũng nhận được giá cứu chuộc này, vì mục đích của sự cứu chuộc đó là dành cho tâm linh của loài người, chứ không phải dành cho xác thịt, nhưng vì tâm linh của người ta lại ở trong thân thể xác thịt bị cầm buộc, nên Đức Chúa Trời cũng sẵn lòng ban sự cứu chuộc cho thân thể xác thịt của người ta, hầu cho tâm linh cũng thông qua sự cứu chuộc thân thể xác thịt mà được giải thoát khỏi sự cầm buộc này.

Đức Chúa Jêsus đã tỏ ra lễ thật này như sau:

Giăng 18:36-37: **Đức Chúa Jêsus đáp lại rằng: Nước của ta chẳng phải thuộc về thế gian này. Ví bằng nước ta thuộc về thế gian này, thì tôi tớ của ta sẽ đánh trận, đặng ta khỏi phải nộp cho dân Giu-đa; nhưng hiện nay nước ta chẳng thuộc về hạ giới. Phi-lát bèn nói rằng: Thế thì ngươi là vua sao? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Thật như lời, ta là Vua. Nay, vì sao ta đã sanh và vì sao ta đã giáng thế: ấy là để làm chứng cho lễ thật. Hễ ai thuộc về lễ thật thì nghe lấy tiếng ta.**

Đức Chúa Jêsus Christ đã đến thế gian này để thi hành sự cứu chuộc loài người (*tâm linh của người ta*) lại cho Đức Chúa Trời và chức vụ của Đức Chúa Jêsus Christ được thi hành bằng quyền phép của Nước Thiên đàng (*hay còn được gọi là Nước Đức Chúa Trời*) và quyền phép đó do chính Đức Chúa Cha ban cho Ngài khi Ngài đã vâng giữ các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Cha và bởi sự vâng phục đó mà khi Chúa Jêsus chịu Giăng báp-tít báp-tem tại sông Giô-đanh, thì Thánh-Linh của Đức Chúa Trời đã ngự xuống trên Ngài và đó là thời khắc Đức Chúa Cha ban Nước Thiên đàng của Ngài cho Đức Chúa Jêsus Christ vậy.

Ma-thi-ơ 3:13-17: Khi ấy, Đức Chúa Jê-sus từ xứ Ga-li-lê đến cùng Giăng tại sông Giô-đanh, đặng chịu người làm phép báp-tem. Song Giăng từ chối mà rằng: Chính tôi cần phải chịu Ngài làm phép báp-tem, mà Ngài lại trở đến cùng tôi sao! Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Bây giờ cứ làm đi, vì chúng ta nên làm cho trọn mọi việc công bình như vậy. Giăng bèn vâng lời Ngài. Vừa khi chịu phép báp-tem rồi, Đức Chúa Jê-sus ra khỏi nước; bỗng chốc các tầng trời mở ra, Ngài thấy Thánh Linh của Đức Chúa Trời ngự xuống như chim bồ câu, đậu trên Ngài. Tức thì có tiếng từ trên trời phán rằng: Đây là Con yêu dấu của ta, đẹp lòng ta mọi đàng.

Giăng 3:31-36: Đấng từ trên cao đến là trên hết mọi loài. Kẻ từ đất đến là thuộc về đất, và nói ra cũng như là thuộc về đất; còn Đấng từ trời đến thì trên hết mọi loài. Ngài làm chứng về điều Ngài đã thấy và nghe; song không có ai nhận lấy lời chứng của Ngài. Ai đã nhận lấy lời chứng của Ngài thì làm chứng chắc rằng Đức Chúa Trời là thật. Vì Đấng mà Đức Chúa Trời đã sai đến thì rao truyền lời của Đức Chúa Trời, bởi Đức Chúa Trời ban Thánh Linh cho Ngài không chừng mực. Cha yêu Con, và đã giao hết mọi vật trong tay Con. Ai tin Con, thì được sự sống đời đời; ai không chịu tin Con, thì chẳng thấy sự sống đâu, nhưng cơn thịnh nộ của Đức Chúa Trời vẫn ở trên người đó.

Căn cứ theo Lời của Đức Chúa Trời cùng những sự tỏ ra của Đức Chúa Jê-sus Christ mà chúng ta biết rằng, Nước Thiên đàng mà Đức Chúa Jê-sus đã phán rằng đang đến gần loài người đó chính là sự ban cho Đức Thánh-Linh vậy, vì Đức Thánh-Linh chính là Đức Chúa Trời toàn năng, thánh khiết và công bình.

Lu-ca 11:13: Vậy nếu các người là người xấu, còn biết cho con cái mình vật tốt thay, huống chi Cha các người ở trên trời lại chẳng ban Đức Thánh Linh cho người xin Ngài!

Giăng 3:34: Vì Đấng mà Đức Chúa Trời đã sai đến thì rao truyền Lời của Đức Chúa Trời, bởi Đức Chúa Trời ban Thánh Linh cho Ngài không chừng mực.

Công vụ các sứ đồ 2:36-39: Vậy, cả nhà Y-sơ-ra-ên khá biết chắc rằng Đức Chúa Trời đã tôn Jê-sus này, mà các người đã đóng đinh trên thập tự giá, làm Chúa và Đấng Christ. Chúng nghe bấy nhiêu lời, trong lòng cảm động, bèn hỏi Phi-e-rô và các sứ đồ khác rằng: Hỡi anh em, chúng ta phải làm chi? Phi-e-rô trả lời rằng: Hãy hối cải, ai nấy phải nhân danh Đức Chúa Jê-sus chịu phép báp-tem, để được tha tội mình, rồi sẽ được lãnh sự ban cho Đức Thánh Linh. Vì lời hứa thuộc về các người, con cái các người, và thuộc về hết thảy mọi người ở xa, tức là bao nhiêu người mà Chúa là Đức Chúa Trời chúng ta sẽ gọi.

1 Tê-sa-lô-ni-ca 4:8: Cho nên ai khinh bỏ điều chúng tôi nói, thì không phải khinh bỏ người ta đâu bèn là khinh bỏ Đức Chúa Trời, là Đấng đã ban Thánh Linh của Ngài trong anh em.

1 Giăng 4:13: Bởi điều này chúng ta biết mình ở trong Ngài và Ngài ở trong chúng ta, là Ngài đã ban Thánh Linh Ngài cho chúng ta.

Khi xưa, Đức Chúa Trời đã lấy bụi đất để nắn nên thân hình bằng bụi đất cho A-đam rồi Đức Chúa Trời mới hà sanh khí của Ngài vào trong thân hình đó, bấy giờ loài người mới trở nên một loài sanh linh.

Nhờ Thần của Đức Chúa Trời ngự vào (*qua sự Đức Chúa Trời hà sanh khí*) thân thể xác thịt của A-đam mà A-đam mới có quyền phép để quản trị muôn vật do tay Đức Chúa Trời tạo nên, điều đó có nghĩa là nhờ quyền phép của Đức Chúa Trời ngự trong mình mà loài người mới có thể cai trị đất, trong đó có cả thân thể xác thịt của chính loài người nữa. Cũng một nguyên tắc đó, nếu người tin Chúa mà không nhận được sự ban cho Đức Thánh-Linh thì người đó sẽ không thể nào có thể quản trị xác thịt bằng bụi đất của mình được, vì thân thể xác thịt đó chưa được chuộc lại cho Đức Chúa Trời dùng làm cái nhà tạm cho tâm linh của người đó sống và hầu việc Đức Chúa Trời. Nếu thân thể xác thịt của người tin Chúa mà chưa thuộc về Đức Chúa Trời thì Đức Thánh-Linh không thể ngự vào trong thân thể đó được, vì thân thể xác thịt của người đó chưa được nên thánh, dù người đó có cố gắng sống cách đạo đức thế nào, thì vẫn không thể coi là nên thánh được, vì người tin Chúa chỉ được nên thánh bởi quyền phép của Lễ thật (mà Đức Thánh-Linh tức là Lễ thật) như Lời Chúa Jê-sus đã cầu xin với Đức Chúa Cha, rằng: **Nhưng bây giờ Con về cùng Cha, và đang khi còn ở thế gian, Con nói những điều đó, hầu cho trong lòng họ được đầy dẫy sự vui mừng của Con. Con đã truyền lời Cha cho họ, và thế gian ghen ghét họ, vì họ không thuộc về thế gian, cũng như Con không thuộc về thế gian vậy. Con chẳng cầu Cha cất họ khỏi thế gian, nhưng**

xin Cha gìn giữ họ cho khỏi điều ác. Họ không thuộc về thế gian, cũng như Con không thuộc về thế gian. Xin Cha lấy lễ thật khiến họ nên thánh; lời Cha tức là lễ thật. Như Cha đã sai Con trong thế gian, thì Con cũng sai họ trong thế gian. Con vì họ tự làm nên thánh, hầu cho họ cũng nhờ lễ thật mà được nên thánh vậy. (Giăng 17:13-19)

**Những sự hiểu sai, ngộ nhận về Nước Thiên đàng (hoặc Nước Đức Chúa Trời).**

**Ma-thi-ơ 7:21-23: Chẳng phải hễ những kẻ nói cùng ta rằng: Lạy Chúa, lạy Chúa, thì đều được vào nước thiên đàng đâu; nhưng chỉ kẻ làm theo ý muốn của Cha ta ở trên trời mà thôi. Ngày đó, sẽ có nhiều người thưa cùng ta rằng: Lạy Chúa, lạy Chúa, chúng tôi chẳng từng nhân danh Chúa mà nói tiên tri sao? nhân danh Chúa mà trừ quỷ sao? và lại nhân danh Chúa mà làm nhiều phép lạ sao? Khi ấy, ta sẽ phán rõ ràng cùng họ rằng: Hỡi kẻ làm gian ác, ta chẳng biết các ngươi bao giờ, hãy lui ra khỏi ta!**

Khi Đức Chúa Jêsus phán các Lời này, ấy là Ngài phán trước những sự mà người ta sẽ làm đối với Danh Ngài và với Nước Đức Chúa Trời, bởi vì Ngài biết người ta sẽ lấy sức riêng mình để nhảy vào Hội-thánh của Ngài để giành lấy những sự tôn trọng, quyền phép và sự vinh hiển vốn thuộc về Đức Chúa Trời.

Cho đến ngày nay, rất nhiều người mang danh là người tin Chúa, thậm chí là người hầu việc Chúa nhưng vẫn chưa hiểu được, không định nghĩa được Nước Thiên đàng (hay Nước Đức Chúa Trời), mà người ta vẫn còn lằm lẩn giữa sự cứu rỗi (cho linh hồn được sự sống đời đời nơi thiên đàng) với sự được đồng với Đức Chúa Jêsus Christ cai trị trên đất này và trong cõi đời đời.

Về sự cứu rỗi thì Lời Chúa có chép rằng **vì ai kêu cầu danh Chúa thì được cứu rỗi** (Rô-ma 10:13); Hoặc: **Các người lại sẽ bị thiên hạ ghen ghét vì danh ta; song ai bền lòng cho đến cuối cùng, thì sẽ được rỗi.** (Ma-thi-ơ 10:22); Hoặc: **Ai tin và chịu phép báp-tem, sẽ được rỗi; nhưng ai chẳng tin, sẽ bị đoán phạt.** (Mác 16:16); Hoặc: **Vậy anh em đã từ bỏ mọi điều độc ác, mọi điều gian xảo, mọi thứ giả trá, lòng ghen ghét và sự nói hành, thì hãy ham thích sữa thiêng liêng của đạo, như trẻ con mới đẻ vậy, hầu cho anh em nhờ đó lớn lên mà được rỗi linh hồn, nếu anh em đã nếm biết Chúa là ngọt ngào.** (1 Phi-e-rơ 2:1-3).

Như vậy, sự cứu rỗi linh hồn là dành cho hết thảy những ai tin vào Danh của Đức Chúa Jêsus Christ và làm theo Lời của Đức Chúa Trời, nhưng không phải hết thảy những người nhận được sự cứu rỗi cho linh hồn thì đều vào được Nước Thiên đàng (Nước Đức Chúa Trời), vì như Đức Chúa Jêsus đã phán với các môn đồ của Ngài rằng: **Còn như các người, đã bền lòng theo ta trong mọi sự thử thách ta, nên ta ban nước cho các người, cũng như Cha ta đã ban cho ta vậy, để các người được ăn uống chung bàn trong nước ta, và được ngồi ngai để xét đoán mười hai chi phái Y-sơ-ra-ên.** (Lu-ca 22:28-30)

Nước mà Đức Chúa Jêsus đã hứa ban cho các môn đồ của Ngài đó là **Nước Thiên đàng** và cũng là **Nước Đức Chúa Trời** (chỉ là cách gọi khác nhau mà thôi, vì cái căn bản là chữ **Nước**, còn thiên đàng là thuộc về Đức Chúa Trời và của Đức Chúa Trời, nên Nước Thiên đàng và Nước Đức Chúa Trời đều là một).

Chúa Jêsus đã phán rằng, có một kỳ, nhiều người sẽ chạy đến với Ngài mà phân bua rằng, Chúa ơi! sao Ngài lại bỏ rơi con, vì **con đã từng nhân danh Chúa mà nói tiên tri! Con đã nhân danh Chúa mà trừ quỷ! Con đã từng nhân danh Chúa mà làm nhiều phép lạ nè!**

Các ý tưởng trên thật là một sự nhầm lẫn nghiêm trọng của những người tham muốn danh, chức, lợi, quyền mà nhảy vào nhà của Chúa để nhờ Danh Chúa mà được hưởng những sự đó và những người đó đã không ngờ rằng, Đức Chúa Trời là Đấng khôn ngoan và mưu luận, sẽ gặt trong chỗ Ngài không gieo, và sẽ lượm lật trong chỗ Ngài không rải ra, ấy là vì muôn vật đều thuộc về Đức Chúa Trời và cả thế gian này cũng đều thuộc về Ngài, nên khi người ta lấy Danh Ngài mà trừ quỷ, thì Đức Thánh-Linh cũng khiến cho phép lạ được xảy ra để cứu rỗi những người đã có lòng tin mà kêu cầu Danh Chúa để được giải cứu, giải phóng và giải thoát khỏi quyền lực của sự tội và sự chết. Đức Thánh-Linh đã làm phép lạ để cứu chuộc dân Ngài chứ không phải Ngài làm các phép lạ đó để chứng nhận những kẻ lấy Danh Chúa mà làm công việc của người giảng Tin-Lành ấy là tôi tớ thật của Ngài.

**Mác 16:20: Về phần các môn đồ, thì đi ra giảng đạo khắp mọi nơi, Chúa cùng làm với môn đồ, và lấy các phép lạ cặp theo lời giảng mà làm cho vững Đạo.**

Khi xưa, Đức Chúa Trời đã chẳng từng gọi Nê-bu-cát-nết-sa, vua Ba-by-lôn, là kẻ đã từng ra lệnh phá huỷ đền thờ của Đức Giê-hô-va tại Giê-ru-sa-lem và bắt dân Y-sơ-ra-ên làm phu tù, là tội tớ của Ngài sao? Vì muôn vật đều hầu việc Chúa và kẻ nào làm theo ý muốn của Đức Chúa Trời thì trong thời gian kẻ ấy làm theo mạng lệnh của Đức Chúa Trời thì kẻ ấy sẽ được gọi là tội tớ của Đức Chúa Trời vậy.

Kết quả của Lời của Đức Chúa Trời khi được công bố sẽ hành động trên những người có lòng tin và phép lạ sẽ xảy ra trên những người đó, như ma quỷ phải bị đuổi ra khỏi những người đó, bệnh tật sẽ phải tiêu biến khỏi thân thể của những người đó, các phép lạ xảy ra như kẻ mù được thấy, kẻ điếc được nghe, kẻ què được đi, kẻ bị hà hiếp được tự do, những người bị cầm buộc sẽ được giải cứu ra khỏi ngục... đó là quyền phép của Lời Đức Chúa Trời, chứ không phải đến từ xác thịt của những người công bố các Lời của Đức Chúa Trời. Vì trong nhiều trường hợp, phép lạ thuộc về Nước Thiên đàng đã xảy ra trên những người nghe Lời của Đức Chúa Trời qua băng ghi âm phát lại các bài giảng của một tội tớ Chúa và người ta đã được giải cứu khi họ nghe Lời của Đức Chúa Trời được rao giảng ra và khi người ta hiểu được những ý nghĩa trong Lời của Đức Chúa Trời, dù những người đó không biết ai là người đã giảng các Lời đó.

Lời Chúa có chép: **Như vậy, đức tin đến bởi sự người ta nghe, mà người ta nghe, là khi Lời của Đấng Christ được rao giảng.** (Rô-ma 10:17) Nguyên văn chép: **So then faith cometh by hearing, and hearing by the word of God.** Nghĩa là: **Như vậy, đức tin đến bởi sự nghe, mà người ta nghe, là sự nghe Lời của Đức Chúa Trời (được công bố).**

Trong thực tế, có một nguyên tắc mà Đức Chúa Trời dùng để đối xử với người ta, kể cả với những người hầu việc Ngài, đó là: **Theo như đức tin các người, phải được thành vậy.** (Ma-thi-ơ 9:29)

Rất nhiều người tin Chúa đã không thật sự hiểu biết ý muốn của Đức Chúa Trời, nên phần nhiều người ta thấy công việc được tiến triển theo cách người ta nghĩ thì họ cho rằng đó là ý Chúa muốn như vậy, nhất là đối với những người có chức vụ cao, được nhiều người tôn trọng thì ít người dám góp ý hay là nhắc nhở điều chi, vì sự cả nể và một phần thì người ta cho rằng những người như vậy là được Chúa xúc dầu cho nên việc họ làm chắc sẽ đúng!

Chính vì sự quá tự tin, sự in trí vào những công việc mà người ta đã từng làm mà được thành công đó mà người ta cho rằng những công việc đó, những sự rao giảng đó là nền tảng, là lẽ thật và là ý Chúa muốn, nên người ta in thành sách, luận thành bài huấn luyện, đào tạo những người khác mà không cầu xin Đức Thánh-Linh và chờ đợi cai trị, vì thế cho nên cho đến tận ngày nay, hàng triệu người tin Chúa đã không nhận được sự tái sanh cho tâm linh mình, chỉ vì những người đó đã không đặt đức tin của mình vào Lời của Đức Chúa Trời, nhưng lại đặt đức tin của mình vào giáo hội, vào mục sư tổng quản nhiệm hoặc vào giáo hội trưởng, mà bỏ qua Đức Thánh-Linh, là Thần lẽ thật và là Đầu của Hội-thánh.

Có rất nhiều người tin Chúa hoặc là người hầu việc Chúa đã ngộ nhận một số trường hợp khi các phép lạ xảy ra ngẫu nhiên trùng lặp với một bài giảng hay một sự cầu nguyện nào đó và người ta đã cho rằng đó là ý Chúa! đó là lẽ thật! là nền tảng! và nếu như người đó là một người có uy tín, có danh chức lớn thì những sự hiểu sai đó sẽ khiến cho nhiều người khác cũng tin theo mà bỏ qua sự đối chiếu với Lời của Đức Chúa Trời, là Vầng Đá của mọi thời đại, là nền tảng không bao giờ thay đổi.

Có một sự thật là ngay cả khi một số người đã đi sai đường lối, sai trật lẽ thật mà phép lạ vẫn xảy ra cho nhiều người khi người ta đến nghe, đến dự những chương trình của người đó, vì cơ người ấy đã nổi danh, ấy là vì cơ những người đến đó có nhu cầu cần được giải cứu, cần được chữa lành, cần được gầy dựng đức tin cho tâm linh được biết quyền phép của Đức Thánh-Linh, nên Đức Thánh-Linh vẫn làm phép lạ để ban ơn cho những người có lòng tìm kiếm Ngài. Vì các phép lạ vẫn xảy ra trên chức vụ của người đã nổi danh kia mà nhiều người tin Chúa đã căn cứ theo các phép lạ mà không nhận ra những sự sai lầm của người đó.

Đức Thánh-Linh không vừa giúp xác thịt loài người, nhưng Ngài tìm kiếm những người thật sự tìm kiếm Ngài và thật sự có lòng nhận biết Ngài, và kết quả cuối cùng sẽ là dành cho những người thật sự làm theo ý muốn của Đức Chúa Trời, tức là làm theo mọi Lời mà miệng của Đức Giê-hô-va đã phán, chứ

không phải là những người thi hành chức vụ có các phép lạ cặp theo hay là những người có khả năng nói tiên tri.

Chúa Jêsus phán: **Chẳng phải hễ những kẻ nói cùng ta rằng: Lạy Chúa, lạy Chúa, thì đều được vào nước thiên đàng đâu; nhưng chỉ kẻ làm theo ý muốn của Cha ta ở trên trời mà thôi.** Đây chính là tiêu chuẩn dành cho những người nào xứng đáng được vào Nước Thiên đàng.

**Làm theo ý muốn của Đức Chúa Cha nghĩa là gì?**

Khi Đức Chúa Trời ban luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên, Ngài đã phán với họ rằng: **Các người hãy tuân mạng lệnh ta, gìn giữ luật pháp ta đặt noi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.** (Lê-vi ký 18:4-5)

Ý muốn của Đức Chúa Trời chính là ý tưởng của Ngài và ý tưởng của Đức Chúa Trời là ý tưởng bình an cho những người nào nghe Lời của Ngài mà tin cậy, vâng giữ và làm theo, vì Lời của Đức Chúa Trời là sự sống lại và sự sống đời đời cho những người nào tin cậy, vâng giữ và làm theo.

Chính Đức Chúa Jêsus đã làm mẫu mực về sự tin cậy, vâng giữ và làm theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Cha, là những sự mà Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se.

Giăng 15:10-11: **Nếu các người vâng giữ các điều răn của ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương ta, cũng như chính ta đã vâng giữ các điều răn của Cha ta, và cứ ở trong sự yêu thương Ngài. Ta nói cùng các người những điều đó, hầu cho sự vui mừng của ta ở trong các người, và sự vui mừng các người được trọn vẹn.**

Giăng 5:19-20: **Vậy, Đức Chúa Jêsus cất tiếng phán cùng họ rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, Con chẳng tự mình làm việc gì được; chỉ làm điều chi mà Con thấy Cha làm; vì mọi điều Cha làm, Con cũng làm y như vậy. Cha yêu Con và tỏ cho mọi điều Cha làm; Cha sẽ tỏ cho Con công việc lớn hơn những việc này nữa, để các người lấy làm lạ lùng.**

Giăng 6:40: **Đây là ý muốn của Cha ta, phàm ai nhìn Con và tin Con, thì được sự sống đời đời; còn ta, ta sẽ làm cho kẻ ấy sống lại nơi ngày sau rốt.**

Làm theo ý muốn của Đức Chúa Cha nghĩa là nghe theo tiếng phán của Ngài và làm theo các Lời của Ngài. Nhưng chúng ta phải ghi nhớ rằng, Đức Chúa Trời không phải như loài người hay nhầm lẫn và hay chết, nhưng Ngài là Đức Chúa Trời tự hữu hằng hữu và sự khôn ngoan của Ngài là không thể dò, nên các Lời mà Đức Giê-hô-va đã phán ra đó đều đã được thét luyện, không bao giờ qua đi, không bao giờ thay đổi, nên việc chúng ta tiếp nhận Lời của Đức Chúa Trời và làm theo đó chính là sự làm theo ý muốn của Đức Chúa Trời, Cha của muôn loài vậy.

Phục truyền luật lệ ký 28:13-15: **Nếu người nghe theo các điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người mà ngày nay ta truyền cho người gìn giữ làm theo, và nếu không lia bỏ một lời nào ta truyền cho người ngày nay, mà xây qua bên hữu hoặc bên tả, đặng đi theo hầu việc các thần khác, thì Đức Giê-hô-va sẽ đặt người ở đằng đầu, chớ chẳng phải đằng đuôi, người sẽ ở trên cao luôn luôn, chớ chẳng hề ở dưới thấp. Nhưng nếu người không nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, không cẩn thận làm theo các điều răn và luật pháp của Ngài mà ta truyền cho người ngày nay, thì này là mọi sự rửa sả sẽ giáng xuống trên mình người và theo kịp người.**

Đức Chúa Jêsus phán: **Các người đừng tưởng ta đến đặng phá luật pháp hay là lời tiên tri; ta đến, không phải để phá, song để làm cho trọn. Vì ta nói thật cùng các người, đang khi trời đất chưa qua đi, thì một chấm một nét trong luật pháp cũng không qua đi được cho đến khi mọi sự được trọn. Vậy, ai hủy một điều cực nhỏ nào trong những điều răn này, và dạy người ta làm như vậy, thì sẽ bị xưng là cực nhỏ trong nước thiên đàng; còn như ai giữ những điều răn ấy, và dạy người ta nữa, thì sẽ được xưng là lớn trong nước thiên đàng. Vì ta phán cho các người rằng, nếu sự công bình của các người chẳng trởi hơn sự công bình của các thầy thông giáo và người dòng Pha-ri-si, thì các người chắc không vào nước thiên đàng.** (Ma-thi-ơ 5:17-20)

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán mạng lệnh của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên rất rõ ràng và ngày nay,

chúng ta nhờ Lời Chúa chép trong Kinh-thánh mà nhận biết được Đức Chúa Trời thành tín đã đãi dân Y-sơ-ra-ên chính xác y như Lời của Ngài đã phán với họ. Dân Y-sơ-ra-ên đã thất bại vì họ đã không tin, không vâng giữ và không làm theo Lời của Đức Chúa Trời, vì thế cho nên để cứu rỗi muôn dân, Đức Chúa Trời đã sai Con một của Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, đến thế gian này để làm cho hết thảy các mạng lệnh cùng các điều răn cùng các lời tiên tri mà Đức Giê-hô-va đã ban cho và đã cậy các tội tớ của Ngài công bố ra đó được vững lập và Đức Chúa Jêsus Christ đã không chỉ dùng Lời Ngài giảng ra mà chính Ngài đã lấy sự sống mình để làm chứng rằng, Lời của Đức Chúa Trời là con đường của sự sống đời đời và con đường đó không bao giờ thay đổi, không bao giờ qua đi, nhưng còn đến đời đời.

Chữ **trọn** được chép trong Ma-thi-ơ 5:17 đó là chữ **πληροω- pleoroo**, số 4137 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: **Làm cho được đầy đủ, tràn đầy ý nghĩa; Để làm cho người tin được no đủ, dư dật như người luyện thi; Làm cho trùng khớp lại với nhau qua các lời tiên tri nói trước; Làm cho thỏa mãn, đáp ứng nhu cầu của những người tìm kiếm; Làm cho hoàn thành mục đích; Làm cho trọn vẹn ý nghĩa; Làm cho ứng nghiệm; Làm cho được rao giảng ra cách đầy đủ, rộng khắp; Làm cho hoàn hảo; Làm cho kết thúc cách có hiệu lực;**

Để cho loài người có thể biết chắc, tin quyết rằng Lời của Đức Chúa Trời có quyền phép khiến cho những người đang ngồi trong bóng của sự chết sẽ được sự sống lại và được sự sống thành công, sự sống đời đời nếu những người đó tiếp nhận và làm theo, thì người rao giảng Lời của Đức Chúa Trời phải thật sự kinh nghiệm được quyền phép đó trên chính sự sống của mình, trên chính cuộc đời của mình, hầu cho mọi Lời của Đức Chúa Trời mà người ấy công bố ra đó sẽ là bằng chứng sống cho Lời của Đức Chúa Trời, là Lời mà người ấy đã nhờ tin cậy, phó thác, vâng giữ và làm theo mà nhận được sự sống lại cho tâm linh mình.

Chúa Jêsus đã phán về nguyên tắc này và khi Ngài nói rằng Ngài đến từ Đức Chúa Cha ấy là Ngài nói Ngài là hiện thân của Lời mà Đức Chúa Trời đã phán truyền cho loài người và khi Ngài phán về Đức Chúa Cha là nói Ngài về quyền phép trong Lời của Đức Chúa Trời mà Ngài (Đức Chúa Jêsus) đã tin cậy, vâng giữ và làm theo và chính các Lời của Đức Chúa Trời đã ở trong Ngài đó đã giữ cho Ngài thắng được thế gian, thắng được tội lỗi và thắng sự chết. Chúa Jêsus cũng báo trước cho các môn đồ của Ngài biết rằng, khi Ngài đang nói các Lời đó, họ chưa thật sự tin, nhưng khi Ngài sống lại rồi, thì bấy giờ họ sẽ tin rằng Lời Đức Chúa Trời đại diện cho chính Đức Chúa Trời và chính Lời Đức Chúa Trời ở trong lòng của những người nào vâng giữ và làm theo, sẽ khiến người ấy vượt qua sự chết mà đến được sự sống lại và sự sống đời đời.

**Giăng 5:24-26: Quả thật, quả thật, ta nói cùng các ngươi, ai nghe lời ta mà tin Đấng đã sai ta, thì được sự sống đời đời, và không đến sự phán xét, song vượt khỏi sự chết mà đến sự sống. Quả thật, quả thật, ta nói cùng các ngươi, giờ đến, và đã đến rồi, khi những kẻ chết sẽ nghe tiếng của Con Đức Chúa Trời, và những kẻ nghe sẽ được sống. Vì như Cha có sự sống trong mình, thì Cha cũng đã ban cho Con có sự sống trong mình vậy.**

Nhiều người tin Chúa đã không có sự hiểu biết cần phải có về công việc của Nước Thiên đàng (Nước Đức Chúa Trời) liên quan không thể tách rời khỏi quy trình biến đổi một tội nhân thành một thánh đồ, một kẻ ngồi trong bóng của sự chết được thành người có sự sống đời đời. Quy trình đó là nguyên tắc không bao giờ thay đổi đối với mọi người tin Chúa, đó là bản ngã xác thịt của người ta phải chết hầu cho được sự sống lại mà đến sự sống đời đời. Mọi người tin Chúa phải vượt qua sự chết, hay có thể nói là kinh nghiệm được sự chết của bản ngã xác thịt mình, hầu cho nhận biết được sự sống lại của tâm linh mình, bấy giờ người ấy mới thật sự kinh nghiệm được sự sống đời đời qua tâm linh mình đã được sự sống lại và được nuôi dưỡng bằng Lễ thật, là sữa thiêng của Đạo và được Đức Thánh-Linh dẫn dắt vào trong các Lễ thật của Ngài. Tất cả những sự đó là quyền phép của Lời Chúa hành động ở trong lòng của những người tin Chúa đã tiếp nhận, vâng giữ và làm theo Lời của Đức Chúa Trời mà được, như Đức Chúa Trời đã phán rằng: **hãy giữ luật pháp và mạng lệnh ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó (các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời) mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va. (Lê-vi ký 18:5).**

**Giăng 5:24-26: Quả thật, quả thật, ta nói cùng các ngươi, ai nghe lời ta mà tin Đấng đã sai ta, thì được sự sống đời đời, và không đến sự phán xét, song vượt khỏi sự chết mà đến sự sống. Quả thật,**

quả thật, ta nói cùng các người, giờ đến, và đã đến rồi, khi những kẻ chết sẽ nghe tiếng của Con Đức Chúa Trời, và những kẻ nghe sẽ được sống. Vì như Cha có sự sống trong mình, thì Cha cũng đã ban cho Con có sự sống trong mình vậy.

Chúa Jêsus đã phán về nguyên tắc của sự chết bản ngã xác thịt để được sự sống lại và sự sống đời đời và hết thấy những người nào muốn kinh nghiệm được nguyên tắc đó thì hãy làm theo như Ngài sẽ làm:

**Giăng 12:24-26:** **Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, nếu hạt giống lúa mì kia, chẳng chết sau khi gieo xuống đất, thì cứ ở một mình; nhưng nếu chết đi, thì kết quả được nhiều. Ai yêu sự sống mình thì sẽ mất đi, ai ghét sự sống mình trong đời này thì sẽ giữ lại đến sự sống đời đời. Nếu ai hầu việc ta, thì phải theo ta, và ta ở đâu, thì kẻ hầu việc ta cũng sẽ ở đó; nếu ai hầu việc ta, thì Cha ta ắt tôn quý người.**

Chúa Jêsus đã phán trước về sự Ngài sẽ vượt qua sự chết (*là bóng về sự chết của bản ngã xác thịt loài người*) đến sự sống lại và sự sống đời đời, là con đường mà Ngài sẽ đi và cũng là con đường mà những người tin Ngài cũng sẽ phải đi.

**Giăng 14:1-21:** **Lòng các người chớ hề bối rối; hãy tin Đức Chúa Trời, cũng hãy tin ta nữa. Trong nhà Cha ta có nhiều chỗ ở; bằng chẳng vậy, ta đã nói cho các người rồi. Ta đi sắm sẵn cho các người một chỗ. Khi ta đã đi, và đã sắm sẵn cho các người một chỗ rồi, ta sẽ trở lại đem các người đi với ta, hầu cho ta ở đâu thì các người cũng ở đó. Các người biết ta đi đâu, và biết đường đi nữa. Tô-ma thưa rằng: Lạy Chúa, chúng tôi chẳng biết Chúa đi đâu; làm sao biết đường được? Vậy Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Ta là đường đi, lẽ thật, và sự sống; chẳng bởi ta thì không ai được đến cùng Cha. Ví bằng các người biết ta, thì cũng biết Cha ta; và từ bây giờ các người biết và đã thấy Ngài. Phi-líp thưa rằng: Lạy Chúa, xin chỉ Cha cho chúng tôi, thì đủ rồi. Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Hỡi Phi-líp, ta ở cùng các người đã lâu thay, mà người chưa biết ta! Ai đã thấy ta, tức là đã thấy Cha. Sao người lại nói rằng: Xin chỉ Cha cho chúng tôi? Người há không tin rằng ta ở trong Cha và Cha ở trong ta, hay sao? Những lời ta nói với các người, chẳng phải ta tự nói; ấy là Cha ở trong ta, chính Ngài làm trọn việc riêng của Ngài. Khi ta nói rằng ta ở trong Cha và Cha ở trong ta, thì hãy tin ta; bằng chẳng, hãy tin bởi công việc ta. Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, kẻ nào tin ta, cũng sẽ làm việc ta làm; lại cũng làm việc lớn hơn nữa, vì ta đi về cùng Cha. Các người nhân danh ta mà cầu xin điều chi mặc dầu, ta sẽ làm cho, để Cha được sáng danh nơi Con. Nếu các người nhân danh ta xin điều chi, ta sẽ làm cho. Nếu các người yêu mến ta, thì giữ gìn các điều răn ta. Ta lại sẽ nài xin Cha, Ngài sẽ ban cho các người một Đấng Yên ủi khác, để ở với các người đời đời, tức là Thần lẽ thật, mà thế gian không thể nhận lãnh được, vì chẳng thấy và chẳng biết Ngài; nhưng các người biết Ngài, vì Ngài vẫn ở với các người và sẽ ở trong các người. Ta không để cho các người mồ côi đâu, ta sẽ đến cùng các người. Còn ít lâu, thế gian chẳng thấy ta nữa, nhưng các người sẽ thấy ta; vì ta sống thì các người cũng sẽ sống. Nội ngày đó, các người sẽ nhận biết rằng ta ở trong Cha ta; các người ở trong ta, và ta ở trong các người. Ai có các điều răn của ta và vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến ta; người nào yêu mến ta sẽ được Cha ta yêu lại, ta cũng sẽ yêu người, và tỏ cho người biết ta.**

Tâm tình của Chúa Jêsus là Ngài muốn các môn đồ của Ngài hãy nhớ lại mọi điều mà Ngài đã giảng cùng mọi sự mà Ngài đã làm và đã phán dặn họ. Chúa Jêsus đã khuyên họ chớ sợ hãi, chớ nghi ngờ, nhưng hãy chờ đợi để thấy được sự vinh hiển của Đức Chúa Trời được tỏ ra qua sự sống lại của Ngài, bấy giờ họ sẽ hiểu được giá trị thật của những Lời mà Đức Chúa Jêsus Christ đã rao giảng, đã làm chứng về Lễ thật và qua đó mà họ sẽ tin quyết vào hết thấy mọi Lời mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán dạy dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se.

**Phi-líp 2:5-11:** **Hãy có đồng một tâm tình như Đấng Christ đã có, Ngài vốn có hình Đức Chúa Trời, song chẳng coi sự bình đẳng mình với Đức Chúa Trời là sự nên nắm giữ; chính Ngài đã tự bỏ mình đi, lấy hình tôi tớ và trở nên giống như loài người; Ngài đã hiện ra như một người, tự hạ mình xuống, vâng phục cho đến chết, thậm chí chết trên cây thập tự. Cũng vì đó nên Đức Chúa Trời đã đem Ngài lên rất cao, và ban cho Ngài danh trên hết mọi danh, hầu cho nghe đến danh Đức Chúa Jêsus, mọi đầu gối trên trời, dưới đất, bên dưới đất, thủy đều quỳ xuống, và mọi lưỡi thủy đều xưng**

Jésus Christ là Chúa, mà tôn vinh Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha.

*Các dấu hiệu chứng tỏ cho người tin Chúa đã được vào trong Nước Thiên đàng (Nước Đức Chúa Trời).*

Giăng 3:3-7: Đức Chúa Jê-sus cất tiếng đáp rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng người, nếu một người chẳng sanh lại, thì không thể thấy được nước Đức Chúa Trời. Ni-cô-đem thưa rằng: Người đã già thì sanh lại làm sao được? Có thể nào trở vào lòng mẹ và sanh lần thứ hai sao? Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng người, nếu một người chẳng nhờ nước và Thánh Linh mà sanh, thì không được vào nước Đức Chúa Trời. Hễ chi sanh bởi xác thịt là xác thịt; hễ chi sanh bởi Thánh Linh là thần. Chớ lấy làm lạ về điều ta đã nói với người: Các người phải sanh lại.

Lu-ca 22:28-30: Còn như các người, đã bền lòng theo ta trong mọi sự thử thách ta, nên ta ban nước cho các người, cũng như Cha ta đã ban cho ta vậy, để các người được ăn uống chung bàn trong nước ta, và được ngồi ngai để xét đoán mười hai chi phái Y-sơ-ra-ên.

1 Cô-rinh-tô 2:11-16: Vả, nếu không phải là thần linh trong lòng người, thì ai biết sự trong lòng người? Cũng một lẽ ấy, nếu không phải là Thánh Linh của Đức Chúa Trời, thì chẳng ai biết sự trong Đức Chúa Trời. Về phần chúng ta, chúng ta chẳng nhận lấy thần thế gian, nhưng đã nhận lấy Thánh Linh từ Đức Chúa Trời đến, hầu được hiểu biết những ơn mà chúng ta nhận lãnh bởi Đức Chúa Trời; chúng ta nói về ơn đó, không cậy lời nói mà sự khôn ngoan của loài người đã dạy đâu, song cậy sự khôn ngoan mà Đức Thánh Linh đã dạy, dùng tiếng thiêng liêng (*thuộc linh*) để giải bày sự thiêng liêng (*thuộc linh*). Vả, người có tánh xác thịt không nhận được những sự thuộc về Thánh Linh của Đức Chúa Trời; bởi chưng người đó coi sự ấy như là sự đồ đại, và không có thể hiểu được, vì phải xem xét cách thiêng liêng (*thuộc linh*). Nhưng người có tánh thiêng liêng (*thuộc linh*) xử đoán mọi sự, và chính mình không bị ai xử đoán. Vì ai đã biết ý Chúa, đặng dạy dỗ Ngài? Nhưng phần chúng ta, thì có ý (*tâm trí, ý muốn*) của Đấng Christ.

Trên đây là dấu hiệu chứng tỏ rằng một người khi có được các ơn đã được Lời Chúa chép ở trên, thì người ấy đã và đang được ở trong Nước Thiên đàng của Đức Chúa Jê-sus Christ và thông qua các ơn mà Đức Thánh-Linh đã ban cho người ấy mà người ấy hiểu được ý muốn của Đức Chúa Jê-sus Christ. Mắt của tâm linh người ấy sẽ thấy được những sự lạ lùng trong luật pháp văn tự của Đức Chúa Trời. Tai của tâm linh người ấy sẽ nghe được tiếng của Đức Thánh-Linh phán với mình trong sự dẫn dắt của Ngài. Người ấy sẽ hiểu được ý nghĩa của các chiêm bao và thông giải được những khả tượng mà Đức Thánh-Linh đã ban cho người ấy hoặc cho người khác mà được nói lại cho người ấy nghe để được thông giải.

Ê-phê-sô 1:17-21: Tôi cầu Đức Chúa Trời của Đức Chúa Jê-sus Christ chúng ta, là Cha vinh hiển, ban thần trí của sự khôn sáng và của sự tỏ ra cho anh em, để nhận biết Ngài, lại soi sáng con mắt của lòng anh em, hầu cho biết điều trông cậy về sự kêu gọi của Ngài là thế nào, sự giàu có của cơ nghiệp vinh hiển Ngài cho các thánh đồ là làm sao, và biết quyền vô hạn của Ngài, đối với chúng ta có lòng tin, là lớn dường nào, y theo phép tối thượng của năng lực mình, mà Ngài đã tỏ ra trong Đấng Christ, khi khiến Đấng Christ từ kẻ chết sống lại và làm cho ngồi bên hữu mình tại các nơi trên trời, cao hơn hết mọi quyền, mọi phép, mọi thế lực, mọi quân chủ cùng mọi danh vang ra, không những trong đời này, mà cũng trong đời hầu đến nữa.

Người ấy sẽ được Đức Thánh-Linh trang bị các khí giới chiến của Đức Chúa Trời để thi hành chức vụ mà Ngài đã ban cho hoặc sẽ được ban cho tùy theo ý muốn của Ngài.

2 Cô-rinh-tô 10:3-6: Vì chúng tôi đầu sống trong xác thịt, chớ chẳng tranh chiến theo xác thịt. Vả, những khí giới mà chúng tôi dùng để chiến tranh là không phải thuộc về xác thịt đâu, bèn là bởi quyền năng của Đức Chúa Trời, có sức mạnh để đập đổ các đồn lũy: nhờ khí giới đó chúng tôi đánh đổ các lý luận, mọi sự cao tự nổi lên nghịch cùng sự hiểu biết Đức Chúa Trời, và bắt hết các ý tưởng làm *tôi mọi* vâng phục Đấng Christ. Cũng nhờ khí giới đó, chúng tôi sẵn sàng phạt mọi kẻ chẳng phục, khi anh em đã chịu lụy trọn rồi.

Bản Kinh-Thánh King James version chép câu 5 như sau: Casting<sup>G2507</sup> down<sup>G2506</sup> imaginations<sup>G3053</sup>, and

---

**every<sup>G3956</sup> high<sup>G5313</sup> thing<sup>G5313</sup> that exalteth<sup>G1869</sup> itself against<sup>G2596</sup> the knowledge<sup>G1108</sup> of God<sup>G2316</sup>, and bringing<sup>G163</sup> into captivity<sup>G163</sup> every<sup>G3956</sup> thought<sup>G3540</sup> to the obedience<sup>G5218</sup> of Christ<sup>G5547</sup>; Có nghĩa là: *Phá huỷ (tức là đập cho đổ xuống và huỷ phá) các lý luận (tức là mọi ý tưởng, trí tưởng) cùng hết thảy những sự tự cao dấy lên chống nghịch lại hiểu biết của Đức Chúa Trời và bắt (làm kẻ tù, làm tội mọi) tất cả các ý tưởng phải vâng phục Đấng Christ.***

---

VĂN CHÂU

---